



Tin mới:

Tăng thân Thuyền Từ chúng con thành kính tri ân Ôn trụ trì, tăng đoàn và Ban Chấp Hành chùa Hoa Nghiêm đã cho phép chúng con sinh hoạt hàng tháng tại chùa bắt đầu năm 2023. Mong rằng tăng thân chúng con sẽ không phụ tình thương sâu sắc của chùa đã dành cho chúng con. Vì thứ Bảy đầu tháng 1, ngày 7 tháng 1, 2023 tăng thân Thuyền Từ sẽ tham dự lễ truyền 5 Giới tại MPCF, bắt đầu từ tháng 2 năm 2023, tăng thân chúng con sẽ tổ chức ngày quán niệm hàng tháng vào thứ Bảy đầu tháng tại chùa Hoa Nghiêm, 9111 Backlick Rd, Fort Belvoir, VA 22060. Điện thoại của chùa 703-781-4306.

Đề tăng thân có dịp tham dự và nâng đỡ cho các giới tử sẽ thọ 5 Giới, buổi sáng từ 9 giờ sáng tới 12 giờ trưa thứ Bảy 7 tháng 1, 2023, tăng thân Thuyền Từ sẽ tham dự lễ truyền 5 Giới tại Sanctuary của Unitarian Universalist Congregation of Fairfax (UUCF) 2709 Hunter Mill Rd, Oakton, VA 22124. Sau lễ truyền giới, tăng thân sẽ tụ tập tại phòng ăn phía dưới Chapel tại cùng địa điểm để ăn cơm trưa chung và sinh hoạt đến 5 giờ chiều. Kính xin quý vị đem theo phần ăn trưa riêng cho mình để mình ngồi ăn chung với nhau và mang y phục thoải mái để ngồi thiền. Quý vị, nếu muốn, có thể mang thêm thức ăn chay để mời các vị khác trong tăng thân.

Xin vào trang nhà dưới đây để biết thêm chi tiết:
<https://crpcv.org/thuyentu/>

Chúc Mừng Năm Mới

Nhân dịp **Xuân Quý Mão**, tăng thân Thuyền Từ kính chúc quý vị Phật tử và quý quyền một năm mới nhiều sức khỏe, an lạc, vững chãi và thanh thoi. Nguyên cầu hồng ân Tam Bảo hộ trì cho tất cả chúng ta có nhiều hạnh phúc và niềm vui trên con đường thực tập.

Bình thơ Lưu Trọng Lư – Lễ nào anh chết

(Thầy Làng Mai bình thơ đêm giao thừa 2004 tại tu viện Lộc Uyển)

Truyền thống của Làng Mai là mỗi đêm giao thừa sẽ được nghe đọc thơ và bình thơ. Chúng ta đã từng đọc thơ của Tân Đà, của Nguyễn Bính, của Thâm Tâm, của Thế Lữ và của nhiều thi sĩ khác rồi. Ngày hôm nay chúng ta đọc thơ Lưu Trọng Lư, một bài thơ được viết năm thi sĩ 70 tuổi mà rất ít người biết. Bài thơ này có những suy tư khá sâu sắc về sống chết.

Chúng ta cũng sẽ đọc một bài thơ nữa mà thi sĩ viết trước khi qua đời chỉ mấy tiếng đồng hồ. Bài thơ đó được coi như tương đương với một bài kệ của một thiền sư sắp tịch. Có nhiều vị thiền sư khi sắp tịch, bảo đệ tử đưa giấy mực, viết một bài hay ba câu, bốn câu gì đó, viết xong, quăng bút rồi tịch. Lưu Trọng Lư cũng có một bài như vậy. Hôm nay chúng ta cũng sẽ có cơ hội đọc bài thơ đó.

Vào một buổi trưa tháng 7 năm 1991, lúc Lưu Trọng Lư đang nằm trong bệnh viện Việt-Xô ở Hà Nội, các cô y tá chuyển serum và cho thi sĩ hít oxygen. Một cô y tá nói: «Bác ơi bác, khi nào bác khỏe, bác làm cho chúng cháu một bài thơ đi». Trong nhà thương ai cũng

biết Lưu Trọng Lư là một thi sĩ nổi tiếng. Khi ấy, đang truyền nước biển và thở bình oxy, Lưu Trọng Lư vung tay ra viết một bài thơ, trong lúc tay còn đây đây với dợ. Bài thơ chỉ có bảy, tám câu thôi, nhưng rất thật, có thể nói là một bài thơ thật nhất trong cuộc đời thi sĩ. Lúc đó thi sĩ không còn sợ hãi, không còn phải đối phó với ai nữa. Không cần đối phó với kẻ thù, cũng không cần đối phó với hoàn cảnh, không cần đối phó với một tổ chức chính trị nào nữa hết.

Lưu Trọng Lư là người Huế, mẹ của Lưu Trọng Lư có nụ cười đen nhánh tại vì thời đó người dân có « một » nhuộm răng đen. Quan niệm ngày xưa về cái đẹp rất khác bây giờ, ai mà răng trắng người ta nói trông giống hệt con ma, cho nên phải nhuộm răng cho đen. Mẹ và chị Cẩm của tôi ngày xưa cũng vậy, cũng nhuộm răng đen. Nhưng về sau phong trào răng trắng xuất hiện, nên chị của tôi phải cạo cho răng trắng lại, cũng lại do cái một mới mà ra.

Nhà văn Nguyễn Trọng Thuật là một cây viết của tập san Phật học Đuốc Tuệ ở Hà Nội, xuất bản vào những năm 1930. Nguyễn Trọng Thuật có viết một tiểu thuyết Quả Dưa Đỏ, một cuốn tiểu thuyết đã sử dụng về An Tiêm, con của vua Hùng Vương, người đầu tiên phát hiện ra trái dưa đỏ, nghĩa là trái dưa hấu. An Tiêm bị đẩy ra ngoài đảo cho chết nhưng nhờ khám phá ra trái dưa đỏ thành ra có cơ hội sống và cuối cùng được trở về nước. An Tiêm có làm một bài thơ vịnh Quả Dưa Đỏ, quả dưa có ruột rất đỏ và hạt rất đen, bài thơ như thế này:

*Gặp em ngoài cõi biển Đông
Yêu em vì một tấm lòng thắm tươi
Răng đen mỉm miệng em cười
Đầu trời nóng nực cũng nguôi cơn nóng
Yêu em anh bé anh bông
Nước non ghi nghĩa tao phùng từ đây*

Còn Lưu Trọng Lư thì có một bài nói về nụ cười đen nhánh của mẹ, là bài « Nắng Mới ».

Nắng mới

*Mỗi lần nắng mới hắt bên song,
Xào xạc gà trưa gáy náo nùng.
Lòng rười rượi theo thời dĩ vãng,
Chập chờn sống lại những ngày không.
Tôi nhớ mẹ tôi, thuở thiếu thời.
Lúc người còn sống tôi lên mười.
Mỗi lần nắng mới reo ngoài nội,
Áo đỏ người đưa trước dậu phơi.*

*Hình dáng mẹ tôi chưa xóa mờ,
Hãy còn muông tượng lúc vào ra.
Nét cười đen nhánh sau tay áo,
Trong ánh trưa hè trước dậu thưa.*

Thế hệ của tôi đã được ru bằng thơ của Lưu Trọng Lư, cái lãng mạn này thật nhẹ nhàng thôi. Thơ của Lưu Trọng Lư là thơ tình, thơ mộng và thơ sầu, bất cứ người nào sống trong thời đại đó đều được ru bởi những bài thơ của Lưu Trọng Lư, vì trong chúng ta ai cũng có những hạt giống của tình, của mộng, của sầu cả.

Ở chùa không đọc và hát những bài thơ và những bài nhạc có tính cách trữ tình, sầu mộng. Nhưng hôm nay là Tết, nên mình cho phép các sư cô, các sư chú được nghe loại thơ, nhạc này. Tôi có chọn được hai bài điển hình của Lưu Trọng Lư nói về tính sầu, tính mộng.

Sầu Rụng

*Vàng trắng từ độ lên ngôi
Năm năm bên cũ em ngồi quay tơ
Đề tóc vương vãn thơ sầu rụng
Mái tóc buồn thơ cũng buồn theo
Năm năm tiếng lụa se đều
Những ngày lạnh rớt, gió vèo trong cây
Nhẹ bàn tay, nhẹ bàn tay
Mùi hương hàng xóm bay đầy mái đông
Nghiêng nghiêng mái tóc hương nồng
Thời gian lặng rớt một dòng buồn tênh.*

Tiếng Thu

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thẩn thức?
Em không nghe rạo rức
Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?
Em không nghe rìng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô?*

Các vị đã từng nghe qua các bài thơ này rồi, hôm nay cho phép tưới tẩm hạt giống đó trở lại. Những người trẻ, nhất là các cô, các chú chưa bao giờ được nghe, cũng được phép thưởng thức những bài thơ này, đó là thứ thơ và nhạc lãng mạn ngày xưa tôi đã đi ngang qua. Sau đó tôi sẽ nói chuyện thêm về Lưu Trọng Lư thời còn trẻ, thời tham gia kháng chiến chống Pháp và

cuối cùng là thời tham gia cuộc chiến có người Mỹ tham dự

Trong đời sống hàng ngày nếu bận rộn quá, chúng ta sẽ không có cơ hội để nhìn sâu vào sự sống và nhất là sự sống của chính mình. Mình cứ để thời gian đi qua một cách oan uổng, mình lo những chuyện gọi là « thực tế » vì vậy mình không có cơ hội nhìn sâu để thấy được mình là ai? Mình từ đâu tới và mình sẽ đi về đâu?

Lưu Trọng Lư hồi còn trẻ đã từng mơ mộng, đã từng yêu đương, đã từng sầu khổ. Khi lớn lên đã đi vào thực tế, ông tham gia kháng chiến, trải qua hai cuộc chiến tranh và đến tuổi bảy mươi thì ấn tượng của hai cuộc chiến đó vẫn còn ghi dấu nặng nề trong lòng. Nhưng Lưu Trọng Lư đã có cơ hội nhìn lại cuộc đời mình, đã suy tư và đã có quán chiếu về vấn đề sống chết.

Chúng ta từng thấy có những vị xuất gia lên đến tuổi bảy mươi mà chưa chắc có được cái thấy bằng cái thấy của Lưu Trọng Lư. Nhiều vị xuất gia chỉ lo làm chùa, lo hoạt động, lo hoằng pháp và không có thì giờ để tu tập, quán chiếu. Cái thấy của Lưu Trọng Lư là cái thấy của người xông pha trong tên đạn, tham dự vào cuộc chiến và đi qua bao nhiêu khó khăn, tủi nhục. Lưu Trọng Lư có một người con trai tên là Nông chết ở miền Nam trong khi tham dự vào cuộc chiến chống Pháp.

*Anh không ngồi đếm bao thu còn lại
Bao tuần lá đỏ vàng rơi
Khi cánh song anh khép kín cõi đời
Anh vẫn không tin mình chết*

Đến khi hình hài này tan rã rồi, anh vẫn không tin rằng anh sẽ chết. Như vậy có nghĩa là Lưu Trọng Lư đã thấy được tính bất sinh bất diệt của mình. Thi sĩ không tin rằng mình có thể chết được. Nhưng trong cuộc sống, thi sĩ đã có cơ hội để nhìn lại cuộc đời mình, nhìn kỹ sinh tử và có thể thấy được tính không sinh, không diệt ở chiều sâu. Tôi rất mừng khi thấy Lưu Trọng Lư còn có thể làm được bài này khi thi sĩ ở tuổi 70 và càng mừng hơn nữa khi đọc bài thơ cuối cùng, sáng tác trước khi thi sĩ chết mấy tiếng đồng hồ, chứng tỏ thi sĩ đã có sự giải thoát.

Chúng ta thường nói năm cũ sẽ đi qua để nhường chỗ cho năm mới. Năm cũ sẽ chết để cho năm mới sinh ra nhưng kỳ thực năm cũ không chết, năm cũ được tiếp tục trong năm mới và nếu nhìn vào năm mới cho sâu sắc, ta thấy năm cũ vẫn còn nguyên vẹn trong năm

mới. Những gì ta làm trong năm cũ còn y hệt trong năm mới. Như vậy năm cũ không đi đâu hết, năm cũ vẫn còn ở lại với ta. Ngay bốn câu đầu mình đã thấy con người này có bản lĩnh.

*Anh không ngồi đếm bao thu còn lại
Bao tuần lá đỏ vàng rơi
Khi cánh song anh khép kín cõi đời
Anh vẫn không tin mình chết*

*Khi chia tay không cắt lời vĩnh biệt
Buổi giao ban không đứt đoạn đường dây
Trong gian nan ta gọi thép sáng ngời
Giữa đối thoại ngày mai ta sẽ không vắng mặt*

Vào giây phút phải chia tay, tôi sẽ không nói vĩnh biệt, tôi chỉ nói: see you again (hẹn gặp lại). Vĩnh biệt có nghĩa là không bao giờ lại gặp lại nhau nữa nhưng đây không phải là vĩnh biệt. Mình sẽ gặp nhau nơi suối nguồn, mình sẽ gặp nhau khắp nơi trên mọi nẻo đường.

*Hãy cười cùng tôi, hãy nắm tay tôi,
Hãy vẫy tay chào để rồi tức thời gặp lại.¹*

Vì vậy, nếu khi chia tay không cắt lời vĩnh biệt là bởi không có sự biệt ly. Tôi với anh, tôi với em sẽ mãi mãi ở bên nhau, trong em có tôi và trong tôi có em, không có sự chia ly, xa cách.

Buổi giao ban không đứt đoạn đường dây

Có một thời khắc gọi là giao thời giữa năm mới và năm cũ, nhưng không có sự đứt đoạn, tại vì năm cũ tiếp tục trong năm mới cho nên chữ vĩnh biệt không còn có nghĩa. Giờ phút mình gọi là chuyển tiếp, không phải là giờ phút biệt ly.

*Trong gian nan ta gọi thép sáng ngời
Giữa đối thoại vào ngày mai ta sẽ không vắng mặt*

Khi lâm vào thế gian nan, một thế cò cần phải tranh đấu, thì mình cần có một lưới gươm, lưới gươm của trí tuệ, lưới gươm của ý chí. Tôi sẽ có mặt và hình hài mà anh thấy đây tuy sẽ tan rã nhưng tôi sẽ vẫn có mặt trong ngày mai. Cuộc đối thoại vẫn còn tiếp tục giữa con người với con người. Và Lưu Trọng Lư hiện đang có mặt trong giờ phút này với chúng ta.

*Bão gió ba mươi đầu cành vẫn trong tiếng hót
Ôi mẹ! Với mây xanh, sao biếc, nắng vàng*

*Tơ rút ruột, kén thời gian tầm lót ổ
Cho trời, cho đất một tình thương*

Ba mươi năm chiến tranh, ba mươi năm bão tố, giờ đây đầu cành vẫn vang lên tiếng con chim nhỏ đang líu lo, bông hoa vẫn chưa ngưng lời hát ca.

*Dừng yên ngoài hàng đậu
Em mím nụ nhiệm màu
Lặng nhìn em kinh ngạc
Vừa thoáng nghe em hát
Lời ca em thiên thâu
Ta sụp lạy cúi đầu²*

Bông hoa nhỏ bé mà ta thấy ngoài hàng đậu ấy đang tiếp tục hát bài thiên thu. Con chim nhỏ đậu đầu cành kia đầu có trái qua ba mươi năm bom đạn vẫn còn vang tiếng hót.

Tơ rút ruột, có nghĩa là tôi vẫn còn làm thơ, làm thơ trong bão tố, làm thơ trong chiến tranh, làm thơ trong hy vọng, làm thơ trong tuyệt vọng. Giống như con tằm luôn luôn rút ruột ra để làm sợi tơ óng ánh kết thành tổ kén. Thơ của tôi với sợi tơ vàng óng ánh cùng với mây xanh, sao biếc, nắng vàng là để hiến tặng cho trời cho đất một tình thương. Nhiệm vụ của tôi là chế tác tình thương, hiến tặng tình thương cho cuộc đời. Đây đích thực là một thi sĩ, là một chiến sĩ mà cũng là một đạo sĩ. Nếu cần phải tranh đấu thì ta là người chiến sĩ, nếu cần ca hát thì ta là người nghệ sĩ và nếu cần tình thương thì ta là nhà đạo sĩ chế tạo tình thương. Nhà đạo sĩ là người hiến tặng tình thương, tình thương là cái mà con người đang cần.

*Đâu phải anh vào nơi bất diệt
Vì trăm năm sau
Cô bé nào bên cầu ao
Chợt ngẫm đùa mấy câu thơ anh, vợ vẫn*

Nói như vậy không có nghĩa là tôi sẽ đi vào một nơi gọi là Niết bàn, gọi là bất diệt, tách rời ra ngoài sự sống. Niết bàn, bất sinh bất diệt nằm ngay trong sự sống. Ta Bà là Tịnh Độ, Sinh Tử tức Niết bàn.

Tôi không mơ ước một cõi Niết bàn, một cõi vô sinh bất diệt tách rời ra khỏi sự sống, tại vì tôi biết rằng sự sống có sinh có diệt, nó chứa đựng niết bàn trong nó và không có sự phân biệt giữa niết bàn bất diệt với sự sống có sinh diệt. Tìm niết bàn ngay trong sinh tử.

Trăm năm sau, khi hình hài tôi tan rã, có những cô bé quê ở bên bờ ao sẽ ngâm nga một vài câu:

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thốn thức. (3)*

Đó là sự tiếp nối của tôi, cô bé đó là tôi. Thơ tôi và người đọc thơ tôi vẫn còn mãi mãi. Lưu Trọng Lư thấy được sự tiếp nối của mình ngay khi hình hài ông chưa tan rã. Chúng ta là người đã từng nghe pháp thoại nhiều lần về đề tài sinh tử, chúng ta là người đã được hướng dẫn ngồi thiền, nhưng chúng ta có được một cái thấy như Lưu Trọng Lư hay chưa? Hay tại quá bận rộn trong đời sống hàng ngày, chúng ta không có cơ hội để nhìn, để thấy?

*Anh biết rồi mắt anh sẽ tan thành bụi phấn
Nhưng em có hay hạt bụi mắt anh
Là con thương của giọt nắng rơi từ trên cành
Và của hạt sương từ đất đen tụ lại?*

Cái gì mà không trở thành cát bụi nhưng cát bụi này lại trở thành quý giá. Sau này hình hài anh tan rã, mắt anh trở thành bụi phấn nhưng những hạt bụi phấn ấy cũng là đứa con thương mến của giọt nắng rơi từ trên cành. Tất cả đều tương tức. Những bụi phấn rơi từ con mắt cũng là đứa con thương của những hạt sương từ đất đen tụ lại.

Mắt là tứ đại: đất, nước, lửa và gió. Tai cũng là tứ đại, nhưng trong văn học đạo Bụt mắt đại diện cho sáu căn vì mắt luôn luôn đi trước (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý). Mắt của anh khi rơi xuống cũng sẽ trở thành bụi vàng và tai khi rơi xuống cũng sẽ thành bụi vàng. Bụi vàng đó cũng là đứa con thương của ánh sáng mặt trời từ trên rơi xuống, cũng là con thương của những hạt sương từ đất nâu kết tụ lại. Mắt của anh sẽ không bao giờ mất.

Hôm nay chúng ta ngồi đây trong giây phút chờ đợi giao thừa và đọc thơ của Lưu Trọng Lư. Đọc với tính cách quán chiếu, đọc ngay trong lòng, trong cơ thể của mình.

*Còn say, còn mơ, còn luân hồi mãi mãi
Bụi phấn vẫn bay đi cướp lửa những sao trời
Để sưởi nồng mảnh mảnh trăng rơi
Và chút chút nhen hồng trong mắt người bất hạnh*

Luân hồi nghĩa là sự tiếp nối, nghĩa là không có sự đứt đoạn, nghĩa là không có sự chấm dứt. Bụi phấn kia rơi từ mắt anh, đi luân hồi với tính cách của thơ, của

mộng, của tình thương, tác hợp với ánh lửa sao trời để sưởi nòng mành mành trắng rơi và chút chút nhen hồng trong mắt người bất hạnh. Có những con người không may, có những em bé đói, những người già không ai chăm sóc, có những người đang bị giam cầm, có em bé mất cha, mất mẹ. Những người bất hạnh đó cần có tình thương, cho nên bụi vàng trong mắt anh sẽ tiếp tục làm trong công việc đó với thơ, với mộng, với tình thương.

*Nếu chút thương còn vương trên mẩu bánh
Chút đau còn vương áo chưa lành
Bọn còn đồ còn dọa dẫm hành tinh
Bụi mắt anh, cả hồn anh khắp trời bủa lưới*

Mẩu bánh đây tức là bát cơm nguội, miếng bánh mì khô mà em bé đói đang mơ ước. Em bé cầm cái bát sứ mẻ trong tay chờ đợi giờ này sang giờ khác mà không có được một muống com, một miếng bánh nào. Em bé đứng trong trời lạnh căm căm không có một manh áo che thân. Chút đau đó, chút thương đó làm động trái tim mình và thơ trong lòng mình được xúc tác tạo ra trong lòng mình chút yêu thương, chút từ bi.

*Bọn còn đồ còn dọa dẫm hành tinh
Bụi mắt anh, cả hồn anh khắp trời bủa lưới*

Khi bọn còn đồ còn dọa dẫm hành tinh này thì thơ của anh vẫn tiếp tục làm công việc xúc tác chất tình thương, chất hiểu biết trong con người. Bụi vàng rơi từ mắt anh khi thân xác này tan rã cùng với tâm hồn anh sẽ bủa lưới khắp trời, bủa lưới tình thương để chăm sóc và bảo hộ cho hành tinh này, để lo lắng cho những người bất hạnh.

Sau khi hình hài tôi tan rã thì thơ tôi, tình thương tôi, những hạt bụi rơi xuống từ cơ thể tôi sẽ cộng tác với tất cả tâm hồn tôi để bủa thành tấm lưới để che chở, để ngăn ngừa không có cho tàn ác, bất công và bạo động hoành hành trên hành tinh này.

*Xin cảm tạ ngọn sóng lòng vừa tới
Giữa dòng thơ trên tờ giấy trắng tinh*

Khi mình có một ít cảm thọ, một ít xúc động, ngọn sóng lòng đưa tới sẽ biểu hiện thành một câu thơ trên tờ giấy trắng.

*Và băng quơ tiếng gió trên cành
Xua chút lạnh bên bờ cây còn sót lại*

Có tiếng gió trên cành băng quơ và tiếng gió đó sẽ giúp cho hình hài tôi tạo thành sức ấm để có thể xua bớt cái lạnh còn sót lại bên bờ cây.

*Có nhạc nào bằng khúc nhạc ấy
Của lời trao tiếng gọi giữa con người*

Khi giữa những con người với nhau có sự đối thoại, có sự truyền thông, có nhạc, có thơ, có sự tìm hiểu nhau thì không có khúc nhạc nào hay bằng khúc nhạc của sự đối thoại, của sự truyền thông đó. Con người phải tiếp tục truyền thông với nhau, trao đổi, cười nói và chia sẻ với nhau. Đó là khúc nhạc hay nhất trong tất cả các bản nhạc. Trong nhạc khúc đó, thơ là phương tiện lớn, thơ thiết lập sự truyền thông, thơ lấy đi những hiểu lầm, thơ lấy đi những hận thù, thơ thiết lập sự thương nhau và hiểu nhau.

*Có nhạc nào bằng khúc nhạc ấy
Của lời trao tiếng gọi giữa con người
Cũng bấy nhiêu tiếng khóc tiếng cười
Mà vàng ngọc trên thế gian không sánh nổi*

Chỉ cần tiếng khóc, tiếng cười, chỉ cần phương tiện truyền thông, mà không có vàng nào, ngọc nào trên thế gian có thể sánh nổi. Không gì quý bằng sự truyền thông giữa con người với con người mà ngày mai phải tiếp tục và tôi sẽ có mặt với các vị.

*Ta chẳng bao giờ tiếc nuôi
Những giọt nước mắt đổ ra
Vì một ý đẹp, một cảnh hoa
Hay vì một nỗi đau bên đường đụng phải*

Trong thơ ta đã cười, ta đã mơ nhưng ta cũng đã khóc và ta không tiếc rằng ta đã khóc tại vì tiếng khóc đó cũng là một phương tiện để truyền thông.

Có một ý đẹp, ta có thể khóc, khóc vì nó quá đẹp. Đó là những giọt nước mắt của sự cảm động. Có phải mình chỉ khóc khi mình khổ đau? Mình cũng khóc khi thấy đất trời quá đẹp, khi thấy tình người quá đẹp, những giọt nước mắt đó có khả năng trị liệu, làm lành thương tích nơi mình và nơi người.

Thấy một cảnh hoa đẹp quá mình cũng có thể khóc được. Thầy Giác Thanh, đệ nhất trụ trì của tu viện Lộc Uyển kể rằng có một hôm thầy đi vào trong núi, thầy thấy rất nhiều hoa nở vào mùa Xuân, thầy quý xuống, chấp tay lại và khóc. Tại sao khóc? Tại sao phải quý xuống? Tại vì thầy thấy được những cái hết sức mẫu nhiệm của đất trời.

*Vì một ý đẹp, một cành hoa
Hay vì một nỗi đau bên đường đụng phải*

Anh hùng gặp chuyện bất bình không thể nào bỏ qua được. Khi trông thấy sự bất bình, những bất công, những thương đau, thì mình sẽ luôn luôn lấy thơ ra để đáp ứng. Thơ của mình là tình thương, thơ của mình là sự hiểu biết.

*Có những hoàng hôn kia tan xóa mờ chân sỏi
Giữa nơi đây ta chong sáng ngọn đèn*

Bóng tối không cho chúng ta nhận diện được loài lang sỏi đang có mặt. Ta giữ ngọn đèn của ta cho thật sáng, đừng để bóng tối tràn ngập, đừng để cho những loài ma quái xâm chiếm cuộc đời ta. Giữ cho ngọn đèn của mình sáng chói để thấy, biết những gì đang xảy ra. Những con chó sói sắp ủa vào, tức là những mê mờ, thù hận bắt đầu biểu hiện trong tâm ta thì lúc ấy ta thắp lên một ngọn đèn chánh niệm đó là công việc rất là cần thiết.

*Giữ mãi hồn thương, sắc mơ còn đỏ mãi
Dầu mơ kia chưa trọn nở trước thềm*

Bản phận của chúng ta là luôn nuôi dưỡng hồn thương, nuôi dưỡng bồ đề tâm. Những mơ ước của mình phải được giữ gìn đừng để cho chúng chết. Mơ ước gì? Mơ ước một ngày kia, nhân loại biết thương nhau, biết nắm tay nhau và tha thứ cho nhau. Thà là tôi bị lừa gạt còn hơn tôi bị mất niềm tin nơi con người. Dầu tôi có ngây thơ, tôi có bị lừa gạt, tôi vẫn muốn chấp nhận điều đó hơn là tôi nghi ngờ con người. Thành công của Lưu Trọng Lư là ở chỗ vẫn còn niềm tin nơi con người. Chừng nào bạn hết niềm tin nơi con người thì chừng đó bạn sẽ chết. Mình phải tin rằng trong mỗi con người đều có Phật tính mà Phật tính đó không bao giờ có thể tiêu diệt được. Dầu con người có độc ác, có nham hiểm nhưng mình vẫn tin rằng con người ấy một ngày nào đó sẽ vươn lên.

Tình thương và mộng ước, mộng ước này trong đạo Bụt gọi là đại nguyện. Nếu không có đại nguyện thì không có sức sống, còn nếu không có đại bi thì không có hạnh phúc. Đại bi và đại nguyện là hai cái mình phải nuôi dưỡng trong đời sống hàng ngày.

Giữ mãi hồn thương, sắc mơ còn đỏ mãi.

Đỏ mãi tức là còn cháy mãi như là một ngọn đèn.

*Dầu mơ kia chưa trọn nở trước thềm.
Cổ hạnh phúc nào như hạnh phúc niềm tin*

Dầu mơ ước của mình mới thực hiện được một phần, một phần rất nhỏ, nhưng mình vẫn giữ được niềm tin và tình thương đó.

Chừng nào niềm tin không còn là mình sẽ chết. Ngày nào mình còn giữ được niềm tin, ngày đó mình vẫn còn năng lượng để sống: “Đã có đường đi rồi, con không còn sợ nữa”. Niềm tin là năng lượng giúp ta đi tới.

*Vẫn như thuở nào tóc để rơi chiếc lược
Cho mắt anh lại được gặp mắt em
Cho hai tia lửa nhỏ hồng thêm*

Ngày xưa khi còn trẻ, anh hai mươi tuổi, em mười chín tuổi, chúng ta còn rất ngây thơ, tuy rằng ngây thơ như vậy nhưng chúng ta có niềm tin nơi nhau và muốn làm sao để cho niềm tin đó còn mãi cho dù mình lớn lên, 30 tuổi, 50 tuổi, 70 tuổi hay 90 tuổi.

*Gà ban mai mỗi ngày còn đập cánh
Thì ai tắt được lửa bình minh*

Gà là con vật thức dậy sớm nhất, những con gà trống buổi sáng nào cũng đập cánh kêu ò ó o o... Thời kháng chiến, nhất là ở miền quê, làm gì có đồng hồ nên sáng tinh sương mà còn nghe gà gáy thì đó là một tin mừng:

*Gà ban mai vẫn còn đập cánh,
Thì ai tắt được lửa bình minh ?*

Không ai thể có ai tắt được lửa bình minh.

*Khi tim anh còn chan chứa ân tình
Lẽ nào em tin rằng: Anh sẽ chết?*

Trái tim của anh còn đầy đầy ân tình thì làm sao anh có thể chết được. Thành ra cái chết là cái mình có thể vượt thắng. Cái chết không có, chỉ có sự tiếp nối thôi, cho nên tới tuổi bảy mươi, tám mươi mình vẫn giữ được niềm tin và tình thương trọn vẹn. Làm sao nói là mình chết được? Lưu Trọng Lư bằng cách sống của mình đã tìm thấy được chân lý vô sinh bất diệt, thấy rằng không có cái chết và nhờ đó thì sẽ đánh bại cái chết. Đó là đỉnh cao của Lưu Trọng Lư. Lưu Trọng Lư từ “*Em không nghe mùa Thu dưới trăng mờ thốn thức*” cho tới Lưu Trọng Lư của tuệ giác, của sự vượt thoát sống chết.

Và tiếp theo đây tôi xin đọc bài thơ cuối cùng của nhà thơ Lưu Trọng Lư. Khi cô y tá chưa kịp lấy cây kim ra, sợi dây truyền serum vẫn còn đó nhưng thi sĩ nhất định kêu cô y tá đưa cho ông ta cây bút để thi sĩ viết bài thơ cuối cùng.

Trời đã về chiều.

Chiều này không phải là chiều ở bên ngoài. Đó là chiều ở trong lòng, thi sĩ biết là thân hình mình sắp tan rã.

Buồn tà, vợ vẫn tà.

Tà tức là buổi chiều nghiêng nghiêng, có cái buồn, có cái vợ vẫn và ta đi tìm ai bây giờ? Cố nhiên cuộc sống là một cuộc đi tìm, một cuộc đi tìm không ngưng nghỉ. Chúng ta ai cũng là người đi tìm cả và cuộc tìm kiếm đó không bao giờ chấm dứt. Cho đến giờ phút chót, vẫn thấy rằng mình phải đi tìm nhưng mà tìm ai?

*Ta đi tìm ai bây giờ?
Và ai tìm ta rồi?*

Rất là lạ, mình cũng đang đi tìm mà mình không biết có tìm được hay không? Có thể có người đang đi tìm mình và không biết người đó có thể tìm được mình hay không? Khi đọc đến đây thì mình thấy được giáo lý về Bất khả đắc. Bất khả đắc là không nắm bắt được.

Có một lần khi thầy A Nậu La Độ đang đi khát thực thì bị một số thầy ngoại đạo chặn lại rồi nói: huynh phải trả lời cho chúng tôi vài câu hỏi về giáo lý. Sau khi đức Thế Tôn nhập diệt rồi thì Ngài còn hay là Ngài không còn? hay là Ngài vừa còn vừa không còn? hay là Ngài vừa không còn cũng không không còn? Huynh phải trả lời cho chúng tôi trong phạm vi bốn mệnh đề đó:

Đó gọi là tứ cú. Huynh không thể nào thoát ra khỏi bốn phạm trù đó được. Huynh phải trả lời là Bụt sau khi chết thì là Bụt nằm vào trong cái box nào của bốn cái box đó, bốn khái niệm đó? Thầy A Nậu La Độ nói: Theo như tôi hiểu thì đức Thế Tôn không bao giờ nói đến sự có mặt của Ngài trong bốn phạm trù như vậy.

Trong khi đi về, thầy A Nậu La Độ nghĩ rằng có thể là mình sẽ tiếp tục gặp những người du sĩ ngoại đạo như thế, và họ sẽ hỏi mình câu đó nhiều lần nữa và mình làm sao để trả lời được cho đúng ý của đức Thế Tôn. Cho nên thầy mới tới thăm Bụt và kể lại câu chuyện

mình đã gặp những du sĩ ngoại đạo như thế nào và nhờ đức Thế Tôn cho mình một câu trả lời.

Đức Thế Tôn nhìn thầy A Nậu La Độ cười và nói rằng: Thầy có thể tìm Như Lai trong sắc hay không?

Thầy A Lậu Na Độ: Đâu được, đâu có thể nhận diện đức Như Lai qua sắc được, tại đức Như Lai vượt thắng, vượt qua sắc, không kẹt vào trong sắc.

Đức Thế Tôn: Như vậy có thể nhận thức được Như Lai qua thọ, qua tưởng, qua hành, qua thức được không?

Thầy A Nậu La Độ: Không được, cũng không thể nhận thức được Như Lai qua thọ, tưởng, hành thức.

Rồi đức Thế Tôn nói: Như vậy có thể nhận diện Như Lai ngoài sắc được không?

Thầy A Nậu La Độ: Không được, không thể nhận diện Như Lai ngoài sắc được.

Bụt cười: Như Lai đang ngồi sờ sờ đây mà thầy tìm Như Lai còn không được, huống hồ là sau khi sắc thân Như Lai tan rã !

Như Lai không phải là một đối tượng có thể nắm bắt được bằng cái trí năng của mình.

*Ta đi tìm ai?
Ai tìm ta rồi?*

Có thể ta có người yêu và người đó đang muốn nắm ta, muốn bắt ta.

Biết ta là ai nhưng ai tìm ta rồi?

Tự thân của Lưu Trọng Lư bao giờ cũng màu nhiệm như tự thân của đức Như Lai, tự thân một chiếc lá hay một đám mây. Chúng ta không thể nắm bắt được một chiếc lá hay một đám mây bằng trí năng của ta được. Cái đó gọi là vô khả đắc, vô đắc, bất khả đắc.

Làm sao mà Lưu Trọng Lư đạt tới được cái thấy này? Lưu Trọng Lư học được cái này ở chỗ nào? Cố nhiên là Lưu Trọng Lư đã từng đi chùa, có thể là đã được nói chuyện với các thầy. Thi sĩ đã có cơ hội chiêm nghiệm, để mà nhìn sâu vào trong bản chất của sự sống.

Bài thơ này là bài thơ thật nhất trong tất cả các bài thơ tại vì lúc đó thi sĩ đã gần chết rồi. Bài thơ này không

phải làm ra để tặng cho các cô y tá. Các cô y tá lúc đó sức mấy mà hiểu được bài thơ này ! Bài thơ này là để cho chúng ta, ngày hôm nay ngồi ở Lộc Uyển,

Ta đi tìm ai bây giờ?

Ai tìm ta nổi?

Mà ai tìm ta nổi và người ta đi tìm ta cũng không nắm bắt được nhưng ước muốn đi tìm vẫn còn đó. Có một thao thức muốn đi tìm, nhưng tìm bằng cái gì? Tìm bằng trí năng của mình hay tìm bằng trái tim của mình?

Ngày xưa đức Thế Tôn nói rằng: Với cái trí năng của mình và bốn mệnh đề: có, không, có và không, không có cũng không không ta không thể nắm bắt được cái gì hết. Ai tìm ra mình được và mình có thể tìm ra được ai?

Ai tìm cho nổi?

Có thể người yêu ta đang đi tìm ta nhưng người yêu ta cũng không tìm ra ta được. Mà cảnh sát công an có muốn tìm ta thì cũng không tìm ra ta được; sức mấy mà cảnh sát công an có thể tìm ra được ta. Họ có thể tìm ra được bóng dáng, có một khái niệm về ta rằng ta là người ngay hay kẻ gian, nhưng không ai có thể tìm ra chân tướng của ta, tìm ra chân như của ta. Với trí năng đó không ai có thể nào tìm ra ta được, tìm Bụt không được mà tìm Lưu Trọng Lư cũng không được, tìm một tờ lá hay một đám mây cũng không được.

Ta đi tìm ai bây giờ?

ai tìm ta nổi?

trăm khóa không giữ lấy ta

Trăm khóa tức là một trăm cái xiềng, một trăm cái xích. Một trăm cái khóa cũng không giữ được ta, dù đó là kẻ thù hoặc dù đó là người thương cũng không thể nào khóa được ta. Ta đã trở thành con người tự do rồi, không cái gì có thể xích ta lại được. Và nếu các người đi tìm ta bằng khái niệm của các người, bằng những nhãn hiệu, những cái mũ chụp lên ta thì không bao giờ tìm thấy được ta hết. Trăm khóa không giữ nổi ta, tại vì ta đạt tới tự do rồi.

Ta như con chim giữa trời

Vô ích, vô ích, vô ích

Trong bài thơ này có đến sáu chữ vô ích. Chữ vô ích đó mình có thể hiểu theo nhiều cách. Tất cả những cái mình chạy chọt tìm kiếm, những cái mình đang tranh

đấu, lòng bắt, theo đuổi đều là vô ích cả. Đây là cơ hội để chúng ta nhìn lại. Chúng ta đã và đang chạy theo cái gì? Chúng ta đã và đang mơ ước cái gì? Chúng ta thấy cái gì quan trọng nhất trong cuộc đời? Tất cả những cái đó thì sĩ Lưu Trọng Lư nói đều là vô ích hết. Đây là những tiếng hét, những tiếng hét rất lớn không kém gì tiếng hét của Thiên tổ Lâm Tế. Đó là lời tuyên án.

Vô ích, vô ích, vô ích.

Tất cả những cái mà các người theo đuổi, tất cả những gì mà ta theo đuổi trong thời trai trẻ, tất cả đều là vô ích. Chúng ta đã để cho những cái đó làm mất cuộc đời của ta. Chữ *vô ích* được lặp lại sáu lần trong một bài thơ ngắn.

Vô ích, vô ích, vô ích

Đó là tiếng của một con chim đã bay trên không và phán xuống cho chúng ta: tất cả những cái gì mà các người đang làm đều là chuyện vô ích. Quý vị nên quán chiếu lại: những cái làm ta thất vọng, khổ đau, rên xiết, làm ta suy tụt chút nữa là tự tử, những cái đó có thật sự ích lợi cho cuộc đời ta hay không? Hay đó toàn là những chuyện không đáng, toàn những chuyện vô ích?

Tôi rất mừng và tôi rất biết ơn các cô y tá, đã thò thè như thế nào mà mời được người thi sĩ già, gom hết toàn lực của mình để viết ra bài thơ này. Bài thơ tương đương với một bài kệ của thiền sư trước khi nhập diệt.

Không ai giữ nổi ta hết

Ta đi tìm người ta yêu

Mục đích của sự sống là đi tìm người yêu của mình. Nếu quý vị để thì giờ đi làm chuyện khác là quý vị sai lầm.

Đói lòng ăn nửa trái sim

Uống lưng bát nước đi tìm người thương⁴

Đó là việc đáng làm nhất.

Ta đi tìm người ta yêu

Cứu nhân của đời ta

Cứu nhân (Savior, my savior) chính là người yêu của ta đã mở mắt cho ta, đã cho ta cái thấy, đã đưa ta thoát khỏi thân phận tù đày của con người, đã chỉ cho ta thấy được con đường để ta đi tìm người yêu của ta.

Con đã đi tìm Thế Tôn
từ hồi còn ấu thơ
Con đang nghe tiếng gọi của Thế Tôn
từ khi mới bắt đầu biết thở
Con đã ruối rong vụn nẻo đời hiểm trở
Ta từng đau khổ khoải
với trăm thương ngàn nhớ
trên bước đường hành hương⁵
Mình phải đi tìm người yêu của mình.

Ta đi tìm người ta yêu
Cứu nhân của đời ta
Muôn lần ...
Chỉ có người, người ta yêu

Chữ người ở đây được hiểu là chỉ có con người, chỉ có người ta yêu mới đáng để ta đi tìm thôi.

Ai bắt ta nổi?

Ta đã tự do, không có ai cấm cản chuyện ta đi tìm người yêu ta, dầu đó là một guồng máy, dầu đó là một sự dọa nạt, một sự hứa hẹn, dầu đó là gông cùm. Không khóa nào giữ được ta, không có một lực lượng nào ngăn cản ta trên con đường đi tìm người yêu, người tôi yêu.

Ai bắt ta nổi?
Vô ích, vô ích, vô ích
Ta đi tìm người ta yêu

Thông điệp rất là rõ và thông điệp đó đã được gởi đi cho tất cả những người đã yêu mến thi sĩ.

Thuyền Từ
10413 Adel Road
Oakton, VA 22124

Sinh hoạt quán niệm tháng 1 năm 2023

- Ngày quán niệm đầu tháng 1 năm 2023 của tăng thân Thuyền Từ sẽ được tổ chức vào thứ Bảy 7 tháng 1. Từ 9 giờ sáng tới 12 giờ trưa, tăng thân sẽ tham dự lễ truyền 5 Giới tại Sanctuary của Unitarian Universalist Congregation of Fairfax (UUCF), 2709 Hunter Mill Road, Oakton, VA 22124. Sau lễ truyền giới, tăng thân sẽ tụ tập tại phòng ăn phía dưới Chapel tại cùng địa điểm để ăn cơm trưa chung và sinh hoạt đến 5 giờ chiều. Kính xin quý vị đem theo phần ăn trưa riêng cho mình để mình ngồi ăn chung với nhau và mang ý phục thoát mái để ngồi thiền. Quý vị, nếu muốn, có thể mang thêm thức ăn chay để mời các vị khác trong tăng thân.
- Sinh hoạt quán niệm với tăng thân MPCF do anh chị giáo thọ Chân Ý và Chân Trí hướng dẫn bằng Anh ngữ, xin vào trang nhà dưới đây để biết thêm chi tiết: <https://mpcf.org/workshops.html>
- Các thời thiền tập buổi sáng thứ Ba tới thứ Sáu 7-8:30AM và tối quán niệm thứ Năm từ 7-9PM tại MPCF đã được thay thế bằng viên liên Zoom. Xin vào trang http://mpcf.org/regular_sessions_online.html để ghi danh.

Quỹ tu học:

Quỹ trước còn	\$ 4197.34
Không có chi thu	\$0.00
Quỹ còn	\$ 4197.34